

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

LÊ THANH TÙNG

ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ TƯ DUY VÀO DẠY HỌC
ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN CHƯƠNG Ở LỚP 9

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt

Mã số: 60.14.10

Người hướng dẫn khoa học: GS. TS. LÊ A

THÁI NGUYÊN - 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa có ai công bố trong một công trình nào khác.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Lê Thanh Tùng

LỜI CẢM ƠN !

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất của mình tới Giáo sư, Tiến sĩ Lê A – Người thầy đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ em trong suốt quá trình làm luận văn và hoàn thành công trình nghiên cứu.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy giáo, cô giáo trong khoa Ngữ văn - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã tạo điều kiện giúp đỡ em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2012
Tác giả

Lê Thanh Tùng

MỤC LỤC

	Trang
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các từ viết tắt.....	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	7
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	7
5. Phương pháp nghiên cứu	7
6. Giả thuyết của luận văn	8
7. Kết cấu của luận văn.....	9
NỘI DUNG	10
Chương 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ TƯ DUY VÀO DẠY HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN Ở LỚP 9	10
1.1. Cơ sở lý thuyết của việc ứng dụng bản đồ tư duy	10
1.1.1. Khái niệm về bản đồ tư duy.....	10
1.1.2. Vai trò, đặc điểm và cơ chế hoạt động của bản đồ tư duy.....	11
1.1.3. Cơ sở sinh lý thần kinh	17
1.1.4. Cơ sở tâm lý học	17
1.2. Thực trạng ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản ở THCS	18
1.2.1. Xây dựng kế hoạch khảo sát	19
1.2.2. Học sinh THCS với việc ứng dụng bản đồ tư duy vào đọc hiểu văn bản ở lớp 9.....	20

1.2.3. Giáo viên THCS với việc ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản.....	28
1.2.4. Kết luận về thực trạng việc ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản ở THCS.....	31
Chương 2. ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ TƯ DUY VÀO DẠY HỌC MỘT SỐ KIỂU BÀI ĐỌC HIỂU VĂN BẢN Ở LỚP 9.....	32
2.1. Một số định hướng chung khi ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản ở lớp 9.....	32
2.1.1. Về phạm vi ứng dụng bản đồ tư duy trong các trường hợp sau	32
2.1.2. Về nội dung cần lưu ý khi ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản	35
2.2. Ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu một số kiểu loại văn bản ở lớp 9.....	36
2.2.1. Ứng dụng bản đồ tư duy vào đọc hiểu các kiểu văn bản nghệ thuật	37
2.2.2. Ứng dụng bản đồ tư duy vào đọc hiểu kiểu văn bản nghị luận	46
2.2.3. Ứng dụng bản đồ tư duy vào đọc hiểu văn bản nhật dụng	49
Chương 3. THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM	54
3.1. Mục đích, ý nghĩa của thực nghiệm sư phạm	54
3.2. Đối tượng và địa bàn thực nghiệm	54
3.3. Nội dung thực nghiệm	55
3.4. Phương pháp tiến hành thực nghiệm	56
3.5. Thiết kế giáo án thực nghiệm.	56
3.5.1. Giáo án 1: Tiết 102- Văn bản nhật dụng:	56
3.5.2. Giáo án 2:.....	61
3.5.3. Giáo án 3:.....	66
3.5.4. Giáo án 4:.....	76
3.6. Kết quả thực nghiệm.....	83
3.6.1. Các tiêu chí đánh giá.....	83
3.6.2. Kết quả thu được sau thực nghiệm	84

3.7. Kết luận về thực nghiệm	85
3.7.1. Đối với giáo viên	85
3.7.2. Đối với học sinh.....	86
KẾT LUẬN	89
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC QUY ƯỚC CÁC TỪ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN

Bản đồ tư duy:	BĐTD
Công nghệ thông tin:	CNTT
Đối chứng:	ĐC
Giáo viên:	GV
Học sinh:	HS
Hướng dẫn:	HD
Hoạt động:	HD
Sách giáo khoa:	SGK
Trung học cơ sở:	THCS
Thực nghiệm:	TN
Câu hỏi;	?
Mâu thuẫn:	><

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Việc nghiên cứu đề tài: “Ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản văn chương ở lớp 9” xuất phát từ những lí do sau đây:

1.1. Yêu cầu mới của sự phát kinh tế - xã hội hiện đại

Xã hội tri thức phát triển với những tiến bộ vượt trội của khoa học thông tin và tri thức hiện đại. Con người là yếu tố trung tâm trong xã hội tri thức, là chủ thể kiến tạo xã hội.

Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định từ nay đến năm 2020 phấn đấu đưa nước ta trở thành nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại. Để thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa trong bối cảnh hội nhập Quốc tế, đất nước ta cần phải có nguồn nhân lực có trình độ học vấn cao, có thể thực hiện được nhiều nhiệm vụ phức tạp đạt hiệu quả.

Từ đó yêu cầu giáo dục phải thay đổi để đáp ứng nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội, giáo dục cần đào tạo con người đáp ứng được những đòi hỏi của thị trường lao động và nghề nghiệp cũng như trong cuộc sống, có khả năng hòa nhập và cạnh tranh Quốc tế với năng lực hành động, tính sáng tạo, năng động, tinh tự lực và trách nhiệm, năng lực cộng tác làm việc, năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp...

Để làm được điều này yêu cầu giáo dục phải áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại phù hợp với xu thế đổi mới của đất nước. Luật giáo dục năm 2005 tại điều 28.2 có ghi: “Phương pháp dạy học phổ thông, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, phù hợp với đặc điểm của từng lớp học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh”. [24, 19]

1.2. Sự thay đổi của tâm lý xã hội, tâm lý tiếp nhận của người học

Khoa học công nghệ thông tin phát triển nhanh như vũ bão đã tạo nên văn hóa nghe-nhìn lẫn át văn hoá đọc của nhà trường. Tâm lý học sinh ngại học văn vì các kênh thông tin qua thực hành, áp dụng, qua quan sát trực tiếp đã thu hút các em

hơn... Vì vậy nếu dạy học không quan tâm đến tâm lý của người học (Thích cái gì?), mà giáo viên chỉ truyền thụ kiến thức một chiều (*thông tin tiếp thụ một chiều*) hoặc áp dụng mang tính hình thức các phương pháp dạy học cũ kỹ thì người học hoàn toàn thụ động trong tiếp thu kiến thức. Mặt khác, nhận thức của học sinh cũng khác trước, từ tư duy cụ thể chuyển sang tư duy lô gíc, tư duy trừu tượng. Từ đó, yêu cầu phải sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực là cần thiết.

1.3. Thực tiễn áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học Ngữ văn hiện nay

Đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học là nghệ thuật xây dựng hình tượng bằng ngôn từ. Học sinh lĩnh hội tri thức và thực sự rung cảm trước cái đẹp thông qua hình tượng nghệ thuật mang đậm tính thẩm mỹ của tác phẩm văn học, qua cách thức tổ chức giảng dạy của giáo viên và qua sự tích cực hoạt động của học sinh. Nội dung phong phú của văn chương, tư tưởng chủ đề của một tác phẩm mà tác giả gửi gắm có được học sinh lĩnh hội, nhận thức đúng đắn để đạt tới giá trị thẩm mỹ và trí tuệ hay không còn phụ thuộc vào giáo viên lên lớp có phát huy ở học sinh lòng ham mê, tính tích cực học tập trong giờ đọc văn hay không. Điều đó đòi hỏi người giáo viên ngoài kỹ năng truyền đạt kiến thức còn phải biết tổ chức, khơi gợi cho học sinh những cảm hứng đặc biệt, mong muốn tìm hiểu, khám phá những kiến thức mới trong giờ đọc văn này. Muốn vậy, ngoài khả năng thẩm thấu văn chương, giáo viên cần phải có khả năng sử dụng một số phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực một cách có hệ thống, có tính thuyết phục cao nhằm tạo ra sự lôi cuốn học sinh vào giờ học.

Hiện nay nhiều giáo viên đã sử dụng các phương pháp dạy học tích cực vào dạy học văn nhưng trong thực tế vẫn còn không ít giáo viên và học sinh còn nhiều lúng túng, thậm chí chưa hiểu cách thức áp dụng kỹ thuật dạy học tích cực vào dạy đọc-hiểu văn bản đạt hiệu quả. Trong thực tế tình huống đã xảy ra rất nhiều là khi giáo viên nêu lên một vấn đề cần giải quyết nào đó thì học sinh loay hoay không thể giải quyết được vấn đề khó khăn đó, và khi ấy giáo viên bằng kinh nghiệm của mình đành phải tự đưa ra đáp án. Đó là một nghịch lý trong dạy học tích cực hiện nay mà giáo viên nhiều nơi mắc phải và kết quả thu được chưa như mong đợi.

Vậy muốn học sinh thực sự được đối thoại với nhà văn thông qua tác phẩm văn chương thì người giáo viên phải có một hệ thống những phương pháp, kỹ thuật dạy học với cách thức tổ chức dạy học linh hoạt, hợp lý, tạo ra được những tình huống thu hút được sự chú ý của học sinh đồng thời phát huy được tính tích cực, chủ động và sự say mê khám phá cái hay cái đẹp trong tác phẩm văn chương của người học.

Từ nhận thức trên, tôi đã chọn đề tài “Ứng dụng bản đồ tư duy vào dạy học đọc hiểu văn bản văn chương ở lớp 9”, mong muốn sẽ tác động đến việc thu hút học sinh học tập môn Ngữ văn, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong tiếp nhận kiến thức văn học, góp phần nhỏ bé trong việc tháo gỡ những khó khăn phức tạp về phương pháp dạy học văn ở trường phổ thông hiện nay.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

2.1. Về việc nghiên cứu dạy học tích cực ở một số nước

Vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học nói chung và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong dạy học Ngữ văn nói riêng là vấn đề được nhiều nước trên thế giới đề cập tới.

Đặc biệt là giáo trình đổi mới phương pháp dạy học của các nước Anh, Mỹ, Liên xô. Trong đó phải kể đến công trình nghiên cứu của tác giả V.A Nihônki (Liên xô) với cuốn: “*Phương pháp giảng dạy văn ở trường phổ thông*” do Ngọc Toàn - Bùi Lê dịch - Nhà xuất bản giáo dục Hà Nội - 1978.

Tài liệu này gồm 2 tập:

Tập 1: Từ chương I đến chương V

Tập 2: Từ chương VI đến chương IX.

Trong giáo trình này, tác giả đã trình bày mục đích, nhiệm vụ, nội dung và vị trí của môn văn ở trường phổ thông (cấp II và cấp III), các nguyên tắc, phương pháp, thủ thuật giảng dạy văn ở trường phổ thông.

Đáng chú ý là ở chương I, tác giả đã trình bày rõ quan điểm “*Học sinh là độc giả của tác phẩm văn học*”. Ở chương II, tác giả nêu ra các phương pháp giáo dục thẩm mỹ trong giờ dạy học văn và sự phát triển các kỹ năng, năng khiếu văn của học sinh. Ở chương V, tác giả đã chú ý đến phương pháp tọa đàm của thầy và trò